

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỦY NGUYÊN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST  
Ngày 05-02-2024  
V/v tranh chấp cấp dưỡng

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Đình Hùng

Ông Doãn Văn Sáng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 302/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 tranh chấp về cấp dưỡng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2024/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Vũ Thu H; nơi cư trú: Thôn Nam Phong 1, xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn:** Anh Lưu Văn L; nơi cư trú: Thôn 5 (nay là thôn Đông Phương 1), xã Hoà Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai.

- **Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn chị Vũ Thu H:** Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L – Luật sư của Văn phòng luật sư Văn T thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn ly hôn, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – chị Vũ Thu H trình bày:*

Chị Vũ Thu H và anh Lưu Văn L kết hôn với nhau tự nguyện, do mâu thuẫn của vợ chồng nên chị và anh Lưu Văn L đã ly hôn với nhau vào ngày 10/8/2018 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự của TAND huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng với nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thu H và anh Lưu Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thu H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Lưu Vũ Tường V, sinh ngày 16/4/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vũ Thu H và anh Lưu Văn L tự thoả thuận giao nhận cho nhau, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Trong quá trình làm thủ tục ly hôn chị Vũ Thu H và anh Lưu Văn L thoả thuận, vì cháu V còn nhỏ nên khi ly hôn anh Linh hàng tháng phải có nghĩa vụ cấp dưỡng để cùng chị Hằng nuôi con. Tuy nhiên, kể từ khi có quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 421/2018/QĐST-HNGĐ của Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên ngày 10/8/2018, anh Lưu Văn L không thực hiện theo đúng thoả thuận, không làm tròn quyền và nghĩa vụ của một người cha. Kể từ ngày Toà án ra Quyết định ly hôn tới nay, anh Linh không một lần tới thăm con, gửi tiền cấp dưỡng cho con.

Từ tháng 8 năm 2018 đến tháng 3 năm 2019, cháu Lưu Vũ Tường V sinh sống cùng với chị Vũ Thu H ở khu 6, thôn Lộc Trù, xã Tiên Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Từ tháng 4 năm 2019 đến nay, cháu V chuyển về sinh sống cùng chị Vũ Thu H ở thôn Nam Phong 1, xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng. Tại biên bản xác minh của UBND xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng thể hiện: Chị Vũ Thu H xác định từ tháng 8 năm 2018 cho đến nay, việc nuôi dưỡng cháu V khoảng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/1 tháng. Nay, chị Vũ Thu H tính toán lại thì việc ăn học của cháu V, giá cả thị trường tăng như hiện nay thì từ thời điểm chị Vũ Thu H khởi kiện (tháng 5 năm 2023) cho đến nay một tháng chị Hằng nuôi dưỡng cháu V là khoảng 6.000.000 đồng.

Thu nhập anh Lưu Văn L một tháng khoảng từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng, làm lao động tự do, chở vật liệu xây dựng. Chị không tài liệu chứng cứ gì để xác định anh Lưu Văn L có mức thu nhập như trên.

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai chị Vũ Thu H yêu cầu anh Lưu Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 5.000.000 (Năm triệu) đồng từ tháng 8 năm 2018 cho đến nay và gửi tiền cấp dưỡng hàng tháng cho con chung vào tài

khoản 678969499999, chủ tài khoản Vũ Thu H, Ngân hàng quân đội (MB).

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/11/2023 của chị Vũ Thu H thể hiện: Chị Vũ Thu H thay đổi mức yêu cầu cấp dưỡng đề nghị Toà án buộc anh Lưu Văn L phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị Vũ Thu H mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ thời điểm nộp đơn khởi kiện là tháng 6 năm 2023

Tại phiên tòa: Chị Vũ Thu H vắng mặt, chị Vũ Thu H có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên lời khai như trong bản tự khai và trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

*Đối với bị đơn – anh Lưu Văn L:*

Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Lưu Văn L theo đúng quy định pháp luật. Tòa án yêu cầu anh Lưu Văn L cung cấp quan điểm bằng văn bản và tài liệu chứng cứ kèm theo (nếu có) cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thu H. Tuy nhiên, anh Lưu Văn L không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thu H.

Theo biên bản xác minh tại chính quyền địa phương và tại gia đình anh Lưu Văn L thể hiện: Hiện nay, anh Lưu Văn L vẫn đang sinh sống tại thôn 5 (nay là thôn Đông Phương 1), xã Hoà Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Anh Lưu Văn L làm nghề lái xe, thu nhập trung bình một tháng từ năm 2018 cho đến nay khoảng 5.000.000 đồng/1 tháng.

*Quan điểm của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn – chị Vũ Thu H là luật sư Nguyễn Văn T và luật sư Nguyễn Thị L thể hiện:*

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 110, 114, 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 1 Điều 21, Điều 482 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thu H bởi lẽ: Cháu Lưu Vũ Tường V, sinh ngày 16/4/2017, là người chưa thành niên. Từ thời điểm chị Vũ Thu H, anh Lưu Văn L ly hôn, cháu V được chị Hằng nuôi dưỡng. Để cháu Lưu Vũ Tường V có điều kiện phát triển đầy đủ nên việc yêu cầu cấp dưỡng của chị Hằng phù hợp với thực tế. Thời hạn cấp dưỡng của chị Vũ Thu H yêu cầu anh Lưu Văn L cấp dưỡng từ tháng 6 năm 2023 là phù hợp với Luật Hôn nhân và gia đình vì Luật Hôn nhân và gia đình chỉ quy định về thời điểm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng, không quy định thời điểm vợ hoặc chồng thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng khi vợ chồng ly hôn bắt đầu từ thời điểm nào.

*Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng:*

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về điều luật áp dụng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào: Căn cứ khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81, khoản 2 Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thu H: Buộc anh Lưu Văn L phải cấp dưỡng nuôi con chung tên là Lưu Vũ Tường V, sinh ngày 16/4/2017 với chị Vũ Thu H mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của chị Vũ Thu H được chấp nhận nên bị đơn anh Lưu Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp về việc cấp dưỡng, bị đơn là anh Lưu Văn L đang sinh sống tại huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, theo quy định tại khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là chị Vũ Thu H, bị đơn là anh Lưu Văn L và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị L đều vắng mặt. Chị Vũ Thu H, ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị L đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh Lưu Văn L vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng các đương sự.

- Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – chị Vũ Thu H:

[3] Xét về nghĩa vụ cấp dưỡng: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 421/2018/QĐST-HNGĐ ngày 10/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã công nhận sự thuận

tình ly hôn giữa chị Vũ Thu H và anh Lưu Văn L, đồng thời anh chị đã thống nhất giao con chung Lưu Vũ Tường V, sinh ngày 16/4/2017 cho chị Vũ Thu H trực tiếp nuôi dưỡng; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vũ Thu H và anh Lưu Văn L tự thỏa thuận giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Theo lời khai của chị Vũ Thu H, xác minh tại chính quyền địa phương và gia đình anh Lưu Văn L: Từ khi chị Hằng và anh Linh ly hôn, cháu Lưu Vũ Tường V sinh sống cùng với chị Vũ Thu H. Như vậy, anh Lưu Văn L là người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung, theo quy định tại Điều 81, khoản 2 Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình thì anh Lưu Văn L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với chị Vũ Thu H. Vì vậy, yêu cầu của chị Vũ Thu H buộc anh Lưu Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[4] Xét về mức cấp dưỡng: Khi ly hôn, chị Vũ Thu H và anh Lưu Văn L tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Theo quy định tại khoản 1 Điều 116 Luật Hôn nhân gia đình quy định: “Mức cấp dưỡng căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng”. Quá trình giải quyết vụ án chị Vũ Thu H cho rằng anh Lưu Văn L thu nhập một tháng 12.000.000 đồng, hiện nay chị nuôi dưỡng cháu Lưu Vũ Tường V một tháng hết 6.000.000 đồng. Tuy nhiên, chị Vũ Thu H không cung cấp được tài liệu nào để xác định mức thu nhập của anh Lưu Văn L và nhu cầu thiết yếu của cháu Lưu Vũ Tường V như chị đã trình bày. Theo xác minh tại gia đình, địa phương nơi anh Lưu Văn L đang sinh sống thì anh Lưu Văn L làm nghề lái xe, thu nhập một tháng của anh Lưu Văn L từ năm 2018 đến nay khoảng 5.000.000 đồng. Mặt khác, theo quy định tại khoản 2, Điều 1 của Nghị quyết 954/2020/UBTVQH14, ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân quy định: Mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 4,4 triệu đồng/tháng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là trách nhiệm của cả chị Vũ Thu H và anh Lưu Văn L. Do đó, chị Vũ Thu H yêu cầu anh Lưu Văn L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng là phù hợp với thu nhập, khả năng thực tế của anh Lưu Văn L, phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về thời điểm cấp dưỡng: Luật Hôn nhân và gia đình chỉ quy định về thời điểm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng (Điều 118), không quy định về thời điểm bắt đầu cấp dưỡng từ khi nào. Theo lời khai của chị Vũ Thu H thể hiện: Từ thời điểm ly hôn cho đến nay, anh Lưu Văn L chưa cấp dưỡng nuôi con cho chị Vũ Thu H. Bị đơn anh Lưu Văn L không có quan điểm, không cung cấp tài liệu cho Tòa án để chứng minh có cấp dưỡng nuôi con chung với chị Vũ Thu H. Vì vậy, chị Vũ Thu H yêu cầu anh Lưu Văn L cấp dưỡng nuôi con chung với chị Hằng từ tháng 6 năm

2023 (từ thời điểm khởi kiện) là phù hợp với thực tế, quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu này của chị Vũ Thu H.

[6] Đối với yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thu H: Buộc anh Lưu Văn L phải gửi tiền cấp dưỡng hàng tháng cho con chung vào tài khoản 678969499999, chủ tài khoản Vũ Thu H, Ngân hàng quân đội (MB). Yêu cầu này của chị Vũ Thu H không thuộc thẩm quyền của Tòa án, Tòa án không thụ lý nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thu H được chấp nhận nên bị đơn – anh Lưu Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81, khoản 2 Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thu H.

Buộc anh Lưu Văn L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lưu Vũ Tường V, sinh ngày 16/4/2017 với chị Vũ Thu H mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi cháu Lưu Vũ Tường V đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Trường hợp anh Lưu Văn L không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng thì chị Vũ Thu H làm đơn yêu cầu thi hành án. Kể từ ngày chị Vũ Thu H có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh Lưu Văn L chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự: Anh Lưu Văn L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại chị Vũ Thu H số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008739 ngày 16 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

### 3. Về quyền kháng cáo:

Chị Vũ Thu H và anh Lưu Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Hằng**

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Hằng**





**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Hằng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Đình Hùng Nguyễn Thị Lan Hương**

**Vũ Thị Hằng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hồng Thúy Vũ Thị Minh Nguyệt**

**Đặng Hồ Điệp**



